



DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CỦA TRUNG TÂM Y TẾ NA SANG

(Kèm theo công văn số: 600/CV-TTYT, ngày 28 tháng 07 năm 2025 của Trung tâm Y tế Na Sang)

T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Trình độ chuyên môn	Phụ trách hướng dẫn thực hành
1	Nguyễn Thuý Hồng	003571/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa.	Thạc sĩ chuyên ngành nội	Nội khoa
2	Hạng A Thảo	002836/ĐB-CCHN; QĐ 180/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại.	Bác sĩ chuyên khoa I ngoại	Ngoại khoa
3	Phạm Xuân Bình	002702/ĐB-CCHN; QĐ 104/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB chuyên khoa Ngoại.	Bác sĩ định hướng ngoại	Ngoại khoa
4	Mai Văn Trung	0002585/ĐB-CCHN; QĐ 181/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa gây mê hồi sức	Bác sĩ định hướng gây mê	Đa khoa- gây mê
5	Cháng A Lồng	0001256/ĐB-CCHN; QĐ 174/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở, KCB chuyên khoa nhi.	Bác sĩ chuyên khoa I nhi	Nhi khoa
6	Hồ A Hạng	002887/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Nhi khoa
7	Trần Thị Hiền Thương	0001286/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Nhi khoa

8	Giàng A Hồ	001008/ĐB-CCHN; QĐ 185/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở, KCB chuyên khoa nhi	Bác sĩ chuyên khoa I nhi	Nhi khoa
9	Vừ Thị Nếnh	003217/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Nhi khoa
10	Lường Văn Phong	0002556/ĐB-CCHN; QĐ 173/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa Khám chữa bệnh chuyên khoa nội.	Bác sĩ chuyên khoa I Nội	Nội khoa
11	Hồ A Chua	002750/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ định hướng YHCT	Y học cổ truyền
12	Lò Thị Hương	002666/ĐB-CCHN; QĐ 1291/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB bằng YHCT và PHCN	Bác sĩ định hướng YHCT- PHCN	Y học cổ truyền- Phục hồi chức năng
13	Tòng Thị Hương	0002003/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Nội khoa
14	Nguyễn Văn Lộc	001456/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Nội khoa
15	Lù Văn Truyền	0001240/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Nội khoa

16	Bùi Vũ An Khang	002460/ĐB-CCHN; QĐ 1068/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ chuyên khoa I ngoại	Ngoại khoa
17	Nguyễn Châu Hưng	001013/ĐB-CCHN; QĐ 1253/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; khám chưa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng.	Bác sĩ chuyên khoa I Tai- Mũi - Họng	Chuyên ngành Tai – Mũi- Họng
18	Phạm Hồng Tân	000568/ĐB-CCHN; QĐ 844/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa. Khám chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt.	Bác sĩ chuyên khoa I Răng hàm mặt	Chuyên ngành Răng hàm mặt
19	Trần Ngọc Hà	002792/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Ngoại khoa
20	Quảng Văn Thân	0003146/ĐB-CCNH	Theo quy định tại điều 6, thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế. Bộ nội vụ	Điều dưỡng cao đẳng	Ngoại khoa
21	Lê Thành Công	001565/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, Bộ nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Ngoại khoa
22	Phạm Văn Tuyền	0001481/ĐB-CCHN. QĐ: 595/ QĐ -SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Khám chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	Bác sĩ chuyên khoa I truyền nhiễm	Truyền nhiễm.
23	Bùi Thị Hải Yến	0001901/ĐB-CCHN	Theo quy định tại điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, Bộ nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Truyền nhiễm.



24	Bùi Thị Thùy Trang	0001896/ĐB-CCHN	Theo quy định tại điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, Bộ nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Truyền nhiễm.
25	Nguyễn Thị Hằng	0001261/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Truyền nhiễm.
26	Cà Thị Thom	0000216/ĐB-GPHN	Y khoa	Bác sĩ định hướng tai mũi họng	Chuyên ngành tai mũi họng
27	Nguyễn Văn Ninh	0001480/ĐB-CCHN	Theo quy định tại điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, Bộ nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Cấp cứu - Hồi sức và gây mê - Phẫu thuật
28	Nguyễn Thị Hiền	003047/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ chuyên khoa I nhi	Nhi Khoa
29	Lò Văn Lợi	0001569/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	Bác sĩ định hướng hồi sức	Hồi sức cấp cứu
30	Chớ A Giàng	0001245/ĐB-CCNH	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng cao đẳng	Cấp cứu - Hồi sức và gây mê - Phẫu thuật
31	Tòng Văn Dương	007584/SL-CCNH	Thực hiện theo TTLT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Điều dưỡng đại học	Cấp cứu - Hồi sức và gây mê - Phẫu thuật
32	Nguyễn Thị Thùy Linh	0000125/ĐB-GPHN	Y khoa	Bác sĩ định hướng gây mê	Cấp cứu - Hồi sức và gây mê - Phẫu thuật

33	Trần Minh Hải	001576/ĐB-CCHN; QĐ 166/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB chuyên khoa sản, SA chẩn đoán trong sản phụ khoa	Bác sĩ chuyên khoa I Sản	Sản phụ khoa
34	Lò Thị Thảo	002748/ĐB-CCHN; QĐ 262/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Khám chữa bệnh chuyên ngành phụ sản	Bác sĩ định hướng sản	Sản phụ khoa
35	Lò Thị Thúy	0002880/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ.	Nữ hộ sinh cao đẳng	Sản phụ khoa
36	Phạm Thị Lan	0000145/ĐB-GPHN	Hộ sinh	Nữ hộ sinh	Sản phụ khoa
37	Bùi Tiến Hữu	0001898/ĐB-CCHN; QĐ 1069/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ chuyên khoa I chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh
38	Lê Văn Tâm	0001895/ĐB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	KTV xét nghiệm	Xét nghiệm
39	Lù Thị Nhiều	0001483/ĐB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	KTV xét nghiệm	Xét nghiệm
40	Ly A Sinh	002587/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	KTV xét nghiệm	Xét nghiệm



41	Phạm Văn Hậu	002592/ĐB-CCHN	Cử nhân chẩn đoán hình ảnh	KTV chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh
42	Phạm Minh Hưng	002700/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Điều dưỡng đại học	Hồi sức cấp cứu
43	Tạ Thị Huệ	002756/ĐB-CCHN; Số 1132/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa. Khám chữa bệnh chuyên khoa mắt;	Bác sĩ định hướng mắt	Nhãn khoa
44	Tao Thị Thêu	002747/ĐB-CCHN, QĐ 187/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Khám chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm.	Bác sĩ chuyên khoa I Truyền nhiễm	Truyền nhiễm
45	Lâm Thị Nhung	0001235/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa	Đa khoa
46	Quàng Văn Sơn	0001255/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Y sĩ đa khoa	Đa khoa

Na Sang, ngày 28 tháng 07 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



ThS. Nguyễn Thúy Hồng